

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HSST
Ngày: 23/3/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kiều Vân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Xuân
2. Bà Mai Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 06/3/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Thị Bảo N**, giới tính: Nữ, sinh ngày 20/5/2000, tại Lâm Đồng. Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Phật. Con ông Trương Minh S, sinh năm: 1970, con bà Mai Thị Mỹ H, sinh năm 1971. Anh chị em trong gia đình có 2 người, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2019 đến ngày 30/11/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Hồ Hoàng L**, giới tính: Nam. Sinh năm 1992, tại Lâm Đồng. Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; con ông Hồ Sỹ H, sinh năm: 1966; con bà Đỗ Thị Q, sinh năm: 1969. Anh chị em trong gia đình có 02 người, bị cáo là con lớn.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2019 đến ngày 30/11/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Trương Thị Bảo N, sinh năm 2000 và Hồ Hoàng L, sinh năm 1992 cùng trú tại thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. N làm nhân viên bán hàng, đang theo học lớp tiếng anh tại Trung tâm ngoại ngữ ở quận 12, TP Hồ Chí Minh và L làm nhân viên giao hàng, cả hai có quan hệ tình cảm với nhau. Vào tối ngày 13/11/2019 N truy cập vào trang mạng Facebook cá nhân của mình với tên “M” thì có 01 tên “N” làm quen và liên hệ với nhau để thỏa thuận việc mua bán pháo hoa và pháo nổ. Bản thân N hoàn toàn không biết rõ nhân thân, lai lịch của người đàn ông có tên “N”, người này đã sử dụng số điện thoại 0355.146.646.

Để có pháo mua bán với người có tên “N”, sáng ngày 14/11/2019 Trương Thị Bảo N cùng với Hồ Hoàng L đã liên hệ với 01 người bạn quen trước đó trên mạng Zalo với tên “T” ở Long An (bản thân L và N hoàn toàn không biết rõ nhân thân, lai lịch của người đàn ông này, do chỉ quen biết qua mạng xã hội và biết người này có bán pháo các loại) để mua số lượng pháo với giá 16.000.000 đồng. Sau khi mua được pháo, N liên lạc với người có tên “N” để thống nhất bán số pháo với giá 19.000.000 đồng và hẹn địa điểm để giao dịch. Sau đó N và L đã hẹn gặp đối tượng “T” để mua số pháo nổ và pháo hoa như đã thỏa thuận tại khu vực chợ Tân Hương, thuộc quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi mua được pháo, cả hai đón xe khách đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến Quốc lộ 20, thuộc khu phố L, thị trấn D, khi đang chờ gặp người đàn ông có tên “N” để thực hiện giao dịch mua bán pháo thì bị Công an huyện Thông Nhất phát hiện bắt giữ quả tang đối với Trương Thị Bảo N và Hồ Hoàng L cùng toàn bộ vật chứng.

Căn cứ Kết luận giám định số 5159/C09B ngày 20/11/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 11 khối hình lục giác cao 12cm, cạnh 7cm bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 19 ống giấy hình trụ tròn dài 12cm, đường kính 2,3cm gửi đến giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 8,9kg.

- 15 túi nilon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2,7cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh gửi đến giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 6,8 kg.

Quá trình điều tra, các bị cáo Trương Thị Bảo N và Hồ Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 8,9 kg pháo có đầy đủ đặc tính như pháo nổ, 6,8 kg pháo nổ còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 điện thoại di động hiệu Oppo là tài sản của các bị cáo Trương Thị Bảo N và Hồ Hoàng L liên quan đến việc giao dịch mua bán hàng cấm (pháo).

Đối tượng có liên quan tên “T” (không rõ tên, tuổi cụ thể, sử dụng số điện thoại 0387791917) cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã thông báo đến cơ quan CSĐT Công an quân Tân Phú tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý theo thẩm quyền. Đối tượng tên “N” không rõ tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra công an huyện Thống Nhất tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý.

Cáo trạng số 06/CT.VKSTN -HS ngày 07/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo để xét xử về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191. Quyết định sửa đổi bổ sung cáo trạng số 01/QĐ – VKS – TN ngày 24/02/2000 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai thay đổi truy tố các bị cáo Trương Thị Bảo N và Hồ Hoàng L để xét xử về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

*** *Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Vì mục đích lợi nhuận nên các bị cáo L và bị cáo N đã có hành vi mua pháo của người có nick name zalo “T” với số tiền 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng) để bán cho người có nickname “N” với số tiền 19.000.000đ (mười chín triệu đồng), khi chuẩn bị giao dịch thì bị phát hiện.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Quyết định sửa đổi bổ sung cáo trạng số 01/QĐ.VKS–TN ngày 24/02/2020 đối với các bị cáo Trương Thị Bảo N và Hồ Hoàng L về tội “sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s, n khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trương Thị Bảo N từ 15 – 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 – 36 tháng;

Áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ Luật Hình sự đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Hồ Hoàng L từ 12 – 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 – 30 tháng.

Áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung mỗi bị cáo 30 triệu đồng.

Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Biện pháp tư pháp: áp dụng 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 15,7 kg pháo nổ các loại và tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Oppo liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

*** *Ý kiến của bị cáo N, bị cáo L tại phiên tòa:*** Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình là sai, do thiếu suy nghĩ nên đã vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất, được tại ngoại để có điều kiện tiếp tục học tập, làm việc, sống có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Vào tối ngày 13/11/2019 qua trang mạng Facebook với tên “M” Trương Thị Bảo N đã làm quen và thỏa thuận việc mua bán pháo hoa và pháo nổ với người có tên “N”. Để có pháo bán, N bàn với Hồ Hoàng L để liên hệ và thỏa thuận mua pháo của đối tượng có tên mạng Zalo là “T” ở Long An (không rõ nhân thân, lai lịch). Buổi sáng ngày 14/11/2019, tại khu vực chợ Tân Hương thuộc quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, N và L đã gặp và mua của đối tượng có tên Zalo là “T” pháo hoa và pháo nổ gồm: 11 khối hình lục giác cao 12cm, cạnh 7cm bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 19 ống giấy hình trụ tròn dài 12cm, đường kính 2,3cm, khối lượng là 8,9kg và 15 túi nilon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2,7cm, có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh, khối lượng là 6,8 kg với giá 16.000.000 đồng. Sau đó cả hai đón xe khách đến khu vực thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai để bán cho người có tên “N” thì bị Công an huyện Thống Nhất bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 5159/C09B ngày 20/11/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về số vật chứng thu giữ: 11 khối hình lục giác có khối lượng 8,9 kg có đầy đủ đặc tính như pháo nổ, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; 15 túi nilon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa có khối lượng 6,8 kg gửi đến giám định đều là pháo nổ.

Hành vi của các bị cáo Trương Thị Bảo N và Hồ Hoàng L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo Điều 15 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước, pháo nổ là loại hàng hóa mà Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, không cho phép tàng trữ, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, sử dụng. Vì từ pháo nổ đã gây ra nhiều vụ hỏa hoạn nghiêm trọng, gây thiệt hại đến tài sản, tính

mạng con người. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi mua bán pháo hoa, pháo nổ của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi, thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên vẫn cố tình phạm tội. Trong tình hình hiện nay, đặc biệt là thời điểm Tết cổ truyền tình hình tàng trữ, buôn bán, sử dụng pháo ngày càng gia tăng và có diễn biến phức tạp. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để vừa cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo N, L đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này các bị cáo chưa vi phạm pháp luật lần nào khác, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo N phạm tội khi đang mang thai. Các bị cáo đều thuộc thành phần gia đình có công với cách mạng. Bị cáo L có ông nội, ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Bị cáo N có bác ruột là liệt sỹ. Là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt sẽ xem xét áp dụng theo quy định tại Điều 57 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo N, L đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, bản thân và gia đình luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. Hiện các bị cáo vừa đi làm nhân viên bán hàng và đi học thêm, Nhận thấy, việc không cách ly bị cáo để cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo các bị cáo, giao chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát đối với bị cáo cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo thành công dân tốt.

[5] Về vật chứng vụ án: Vật chứng thu giữ gồm 8,9 kg pháo có đầy đủ đặc tính như pháo nổ, 6,8 kg pháo nổ còn lại sau giám định đã thu giữ cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Hồ Hoàng L và 01 điện thoại di động hiệu Oppo của các bị cáo Trương Thị Bảo N sử dụng giao dịch mua bán hàng cấm (pháo), là công cụ phạm tội cần tịch thu phát mãi sung quỹ Nhà nước.

[6] Về quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Công phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c, khoản 1, khoản 4 Điều 190, điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, Điều 65 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị Bảo N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ điểm c, khoản 1, khoản 4 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, Điều 65 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Hồ Hoàng L 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Giao các bị cáo Trương Thị Bảo N, Hồ Hoàng L cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo N, L mỗi bị cáo phải nộp số tiền 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 8,9 kg pháo có đầy đủ đặc tính như pháo nổ, 6,8 kg pháo nổ.
- Tịch thu phát mãi sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 điện thoại di động hiệu Oppo của bị cáo N và bị cáo L.

(Các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc các bị cáo Trương Thị Bảo N, Hồ Hoàng L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Trương Thị Bảo N, Hồ Hoàng L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thống nhất;
- Công an huyện. Thống Nhất;
- Chi cục THADSH. Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đào Thị Kiều Vân